22 T. Nhởi

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Mã nhận dạng: 002218

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 - Năm học 2022 - 2023

Môn học: **Truyền nhiệt (228076) - Nhóm 03**
Đợt thi: **HK1, ĐỢT 2** Tổ: **001**
Ngày thi: **11/01/2023** Giờ: **14:45**
Phòng thi: **B105**

Số SV có mặt: 10
Số bài thi: 10
Số tờ giấy thi: 10

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	G.Viên chấm thi 1	G.Viên chấm thi 2
Võ Hoài Văn	Nguyễn Hoàng Phúc		

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Ngày sinh	Mã lớp	H.Phí	Số tờ Mã đề	Chữ ký	Đ.QT 40%	Đ.Thi 60%	Điểm HP	Tô đậm vòng tròn cho điểm nguyên	Tô đậm vòng tròn cho điểm thập phân
1	2122180120	NGUYỄN ĐÌNH	CƯỜNG	16/03/2004	CCQ2218LA		1		8,0	6,5	7,1	7	1
~~2~~	~~2122180106~~	~~LÊ MINH~~	~~DUY~~	~~18/10/2004~~	~~CCQ2218LA~~				0,0			0	0
3	2122180108	NGUYỄN TIẾN	ĐẠT	16/12/2003	CCQ2218LA		1		8,2	8,0	8,1	8	1
4	2122180107	NGUYỄN ANH	GUN	26/07/2003	CCQ2218LA		1		8,0	4,5	5,9	5	9
5	2122180087	NGUYỄN VŨ	HÀ	08/02/2004	CCQ2218LA		1		8,2	5,5	6,6	6	6
6	2122180112	NGUYỄN HỮU	HỘI	16/10/2003	CCQ2218LA		1		7,7	5,5	6,4	6	4
7	2122180121	NGUYỄN ĐÌNH	LAI	14/02/2004	CCQ2218LA		1		8,2	8,5	8,4	8	4
8	2122180105	HỒNG TUẤN	LỘC	01/05/2004	CCQ2218LA		1		7,7	9,5	8,8	8	8
~~9~~	~~2122180110~~	~~LÊ THANH~~	~~LUẬN~~	~~23/08/2004~~	~~CCQ2218LA~~				0,0			0	0
10	2122180050	VŨ BẮC TRUNG	NAM	03/05/2004	CCQ2218LA		1		8,0	3,5	5,3	5	3
11	2122180109	ĐINH HUY	PHƯỚC	10/03/2003	CCQ2218LA		1		8,0	2,5	4,7	4	7
12	2122180104	NGUYỄN NGỌC	TƯ	27/11/2003	CCQ2218LA		1		7,0	3,5	4,9	4	9

** SV không có tên trong danh sách phải có xác nhận của P.QLĐT mới được dự thi*

In : 21/12/2022